

Bản án số: 91/2026/HS-PT

Ngày 20-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Vân Thuý

Bà Bùi Thị Thuý Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 76/2026/TLPT-HS ngày 16 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2026/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1978 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số A B, phường H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Vũ Thị H; có vợ là Lưu Ngọc T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/9/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 04/4/2024, tại căn hộ P khu đô thị V, phường T, quận H (nay là phường H), thành phố Hải Phòng của vợ chồng Nguyễn Thanh H1, Tạ Vũ T1, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an

thành phố H phát hiện bắt quả tang T1, H1 và nhiều người khác đang sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp nơi ở của vợ chồng T1, H1 có 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn, trên đĩa có 01 thẻ ATM mang tên TRAN THE VINH, mặt đĩa bám dính chất bột màu trắng là ma túy Ketamine, có khối lượng 0,13 gam; cạnh đĩa có 01 ống hút cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, cố định bằng đầu lọc thuốc lá; trong túi nilon đựng rác màu đen đặt trong bếp ăn 01 túi nilon kích thước (2,5 x 2,5) cm có bám dính tính thể màu trắng là ma túy Ketamine, không đủ điều kiện giám định khối lượng chất bám dính. Ngoài ra còn thu giữ 01 loa xách tay màu đen, nhãn hiệu JBL tại phòng khách và 01 đầu thu camera tại tầng 3.

Xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Thị Vân A, Bùi Đức H2, Trần Thế V, Hoàng Lê H3, Phạm Mạnh H4, Tạ Vũ T1, Bùi Thị Ngọc B, Nguyễn Thanh H1, Vũ Hoàng Cường dương T2 với chất Ketamine; Vũ Thị Huyền T3, Lê Thanh H5, Vũ Thị Hương M âm tính với các chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định: Tối 04/4/2024, Tạ Vũ T1 và Nguyễn Thanh H1 tổ chức liên hoan tại căn hộ trên và mời nhiều bạn bè đến dự. Trong đó có: Vợ chồng Nguyễn Văn Đ, Lưu Ngọc T; vợ chồng Hoàng Lê H3, Bùi Thị Ngọc B; Vũ Hoàng C; Trần Thế V; Bùi Đức H2, Phạm Mạnh H4; Vũ Thị Huyền T3; Nguyễn Thị Hương M1, Nguyễn Thị Vân A, Nguyễn Thương H6. Sau khi liên hoan, đến khoảng gần 22 giờ cùng ngày, Vũ Hoàng C nảy sinh ý định mua ma túy Ketamine để cùng mọi người sử dụng. C gọi điện thoại cho một người thanh niên (hiện chưa xác định được lai lịch) có số điện thoại 0868894689 đặt mua 2.000.000 đồng Ketamine. Sau khi nhận được ma túy, C cầm túi ma túy vào phòng ăn, đưa cho B để chuẩn bị sử dụng ma túy. B lấy đĩa sứ trong nhà Trường, đổ ma túy ra đĩa. Nguyễn Văn Đ lấy từ trong ví 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cuộn lại thành ống, cố định bằng các vỏ đầu lọc thuốc lá để làm công cụ sử dụng ma túy. Trần Thế V lấy thẻ ngân hàng của V đưa cho C và B để C, B sử dụng đánh mìn, kẻ Ketamine thành nhiều đường nhỏ, rồi đặt tại bàn ăn để nhiều người sử dụng. Tại khu vực bàn ăn, C, Nguyễn Thanh H1, H3, B, H2, T1, Đ, V thay nhau sử dụng Ketamine bằng hình thức dùng ống hút hít ma túy vào cơ thể qua đường mũi.

Sau khi cùng nhau sử dụng ma túy tại khu vực bếp ăn, Phạm Mạnh H4 và Nguyễn Thị Vân A tiếp tục sử dụng Ketamine tại khu vực phòng khách. Sau đó Đ, T và Nguyễn Thương H6 đi về trước. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan công an tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên.

Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng và Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội đã xét xử và tuyên phạt Vũ Hoàng C 8 năm tù, Tạ Vũ T1 3 năm tù, Nguyễn Thanh H1 3 năm tù, Bùi Thị Ngọc B 3 năm 6 tháng tù, Trần Thế V 2 năm tù đều về tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*, theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Văn Đ đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 19/9/2025 Đ đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên.

- *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2026/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng đã căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; các điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.*

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo Nguyễn Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo, thừa nhận và tỏ ra hối hận về hành vi phạm tội của mình.

+ Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò, nhận thân bị cáo về hoàn cảnh phạm tội để giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Bị cáo kháng cáo quá hạn và tại Quyết định giải quyết việc kháng cáo quá hạn số 01/2026/HSPT-QĐ ngày 06/3/2026 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo (quyết định đã có hiệu lực pháp luật). Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

- *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ*:

[2] *Về tội danh và khung hình phạt*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ thừa N hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22

giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 04/4/2024, tại căn hộ của Tạ Vũ T1 và Nguyễn Thanh H1, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã cùng các đối tượng khác thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo và đồng phạm đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo và đồng phạm là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ma túy còn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Do đó, cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về vai trò và quyết định hình phạt đối với bị cáo: Xét trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy, không trực tiếp mua ma túy, không chuẩn bị địa điểm, cũng không tham gia vào việc phân chia ma túy cho các đối tượng khác sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo chỉ có hành vi lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng cuộn lại làm ống hút để phục vụ việc sử dụng ma túy của các đối tượng, rồi bỏ về trước, thể hiện vai trò đồng phạm với tính chất giúp sức, mức độ tham gia hạn chế trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. So với các đồng phạm khác trong vụ án, hành vi của bị cáo có mức độ nguy hiểm cho xã hội thấp hơn. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự (nguyên là Đảng viên Đ1), lần đầu phạm tội và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Căn cứ vào vai trò thứ yếu của bị cáo trong vụ án cùng ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ;

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; các điều 17, 38, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nhưng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của Bản án số 35/2026/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 – Hải Phòng;
- TAND khu vực 3 – Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Minh Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Vân Thúy – Bùi Thị Thúy Hà

Đặng Minh Hạnh

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 3 – Hải Phòng;
- TAND khu vực 3 – Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Minh Hạnh

